

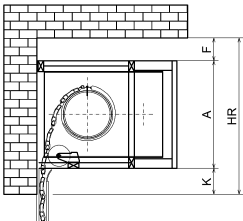
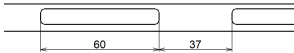
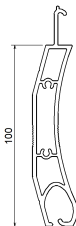
BẢNG TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM CỬA CUỐN NAN NHÔM

Dùng cho cửa: B100

Lần ban hành: 15

Áp dụng từ: 02/12/2024

Mã: TC-01/CC.B100

I Thân cửa, quy cách											
1	Mặt cắt nan, Lỗ thoát, Headroom	 Nan B100									
2	Vật liệu thân cửa	Nhôm 6063 T5									
3	Nan cửa	Nan 2 lớp dày 1.8-2.2 mm ±5%									
4	Bề mặt sơn	Sơn tĩnh điện ngoài trời cao cấp									
5	Màu sắc	#05 (ghi sáng)									
6	Lỗ thoát	8 x 60 x 37mm, hình chữ nhật góc vê tròn, xếp kiểu so le									
7	Vị trí lỗ cuốn	Lô Trong (tiêu chuẩn, mặt phẳng hướng ra ngoài), lô Ngoài (mặt cong hướng ra ngoài)									
8	Bộ bít đầu nan	Nhựa kỹ thuật									
9	Thanh đáy	Bộ thanh đáy TD472+461+482, sơn tĩnh điện									
10	Gioăng đáy	Nhựa PVC									
11	Diện tích, Cao, Rộng phủ bì tối đa	S76m2 = H8.0m x W9.5m									
12	Diện tích, Cao, Rộng phủ bì tối thiểu	S14m2 = H2.8m x W5.0m									
13	Tem cửa	Tem ALUROLL									
14	In chữ điện tử	Theo quy định									
15	Bao gói	Bọc carton tiêu chuẩn									
II Lựa chọn bộ tời, Khung kỹ thuật											
1	Model bộ tời \ Diện tích giới hạn \ Chiều cao giới hạn \ Khoảng cách gá sau ray (KC) an toàn	AK300A \ S 11.5m2 \ Hpb 5.6m \ sau ray 110mm ; AK500A \ S 19m2 \ Hpb 5.6m \ sau ray 120mm ; AK800A \ S 30m2 \ Hpb 5.6m \ Wpb 8.5m \ sau ray 140mm ; AH300A \ S 12m2 \ Hpb 5.0m \ sau ray 110mm ; AH500A \ S 20m2 \ Hpb 5.0m \ sau ray 120mm ; AH800A \ S 30m2 \ Hpb 5.6m \ Wpb 9m \ sau ray 120mm AH1000A \ S 35m2 \ Hpb 7.6m \ sau ray 140mm YH1250 đảo chiều không dây \ S 44m2 \ Hpb 8.5m \ sau ray 150mm YH1500 đảo chiều không dây\ S 53m2 \ Hpb 8.5m \ sau ray 150mm YH2000 đảo chiều không dây \ S 77m2 \ Hpb 10m \ sau ray 170mm									
2	Phụ kiện của bộ tời đồng bộ	01 Motor, 01 Hộp điều khiển AA803.P, 02 Tay điều khiển DK1, 01 Bộ nút bấm Âm tường AT2.P, 01 Bộ mặt bích (Mặt bích chính, Mặt bích phụ đầu trục thép)									
3	Đảo chiều cho bộ tời đồng bộ	Đảo chiều không dây dùng cho bộ tời AH / AK / YH (đảo chiều không dây), cho cửa lắp ray U120x.NS									
4	Lựa chọn nhanh Bộ tời AH / AK / YH (đảo chiều không dây)		Wpb (mm)								
			5000-5500	5501-6000	6001-6500	6501-7000	7001-7500	7501-8000	8001-8500	8501-9000	9001-9500
	Hpb (mm)	2800-3200	AH / AK500	AH500 AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000
		3201-3600	AH500 AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	AH1000
		3601-4000	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250
		4001-4400	AH / AK800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250
		4401-4800	AH / AK800	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500
		4801-5200	AH / AK800	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500
		5201-5600	AH1000	AH1000	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000
		5601-6000	AH1000	YH1250	AH1000	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000
		6001-6400	YH1250	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000
		6401-6800	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000
		6801-7200	YH1250	YH1250	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000
		7201-7600	YH1250	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000
7601-8000	YH1250	YH1500	YH1500	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000	YH2000		
5	Số lượng con lăn	3					4			5	
6	Thép hộp làm khung (mạ kẽm)	30x60					40x80				
7	Trục						Ø219x6.35 sơn/mạ kẽm				
8	Pully						P255				
9	Bên phụ						Mặt bích phụ, đầu trục thép				
10	Giá đỡ / Thanh V rời (mạ kẽm)	V63x63x5			V75x75x7						
III Ray											
1	Ray nhôm hộp U120x.NS (tiêu chuẩn)	Nhôm 6063 T5 sơn tĩnh điện màu #07 (ghi đậm), kích thước mặt cắt 120x52mm, Wpb = Wtt + 240mm, nhựa luồn ray 13x5mm									
IV Phụ kiện lựa chọn thêm											
1	Lưu điện (UPS)	P1000/ E1000 (dùng cho bộ tời 300/500); P2000/ E2000 (dùng cho bộ tời 300/500/800), P3000 (dùng cho bộ tời 800/1000)									
2	Còi báo động	C2.P dùng HDK AA803.P									
3	Mạch đèn báo sáng	MD dùng cho HDK AA803.P									

Ghi chú:

- Hpb: Tính từ cos 0 đến đỉnh khung, nan trên khung ở trạng thái dẫn hồ phần móc nan; Wpb tính từ gáy ray bên này sang gáy ray bên kia.
- Các thông số có thể thay đổi mà không cần phải báo trước; thông số độ dày và trọng lượng của nan là giá trị trung bình ±5% sai số do công nghệ đùn ép nhôm.
- Khi khách hàng có yêu cầu đặt "Cửa, Khung ngoài tiêu chuẩn kích thước quy định" thì phải có xác nhận của phòng QLĐH thuộc Austdoor và phải chịu các chi phí phát sinh liên quan.
- Do tiêu chuẩn chiều dài trục và ray, trong một số trường hợp trục và ray sẽ được hàn nối nhưng vẫn đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và điều kiện Bảo hành của Nhà sản xuất.
- Vật tư đồng bộ tời và lựa chọn thêm tham khảo bảng tiêu chuẩn bộ tời mã TC-01/BT

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN AUSTDOOR

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Dương Khắc Nguyễn